

Số: 101 /BC-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 07 tháng 7 năm 2011

BÁO CÁO
Về kết quả kỳ thi khảo sát năng lực tiếng Anh FCE (B2)
cho giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở

Thực hiện theo công văn số 1283/UBND-VHXH ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Khảo sát năng lực tiếng Anh giáo viên Tiểu học (TH) và Trung học cơ sở (THCS), Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội đồng khảo thí tiếng Anh Đại học Cambridge (Cambridge ESOL) tổ chức kỳ thi khảo sát năng lực tiếng Anh (cấp độ FCE-B2) cho 700 giáo viên dạy tiếng Anh TH và THCS trong tỉnh vào ngày 14 tháng 5 năm 2011.

1/ Phương pháp đánh giá:

Theo Đề án “Dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” được Thủ tướng chính phủ phê duyệt theo Quyết định 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 09 năm 2008, ngoài trình độ chuẩn đào tạo, giáo viên dạy tiếng Anh TH và THCS phải đạt tối thiểu cấp độ 4/6 Khung năng lực Ngoại ngữ (KNLNN) và giáo viên tiếng Anh cấp THPT phải đạt cấp độ 5/6 KNLNN. Yêu cầu này được quy chiếu theo khung Trình độ chung châu Âu (CEFR) và chương trình khảo thí của Đại học Cambridge (Cambridge ESOL) như sau: bậc 4/6 KNLNN (CEFR B2) tương đương FCE cấp độ C và B (60-79 điểm), bậc 5/6 KNLNN (CEFR C1) tương đương FCE cấp độ A (80-100 điểm).

Kỳ thi khảo sát FCE cho giáo viên TH và THCS tại Bến Tre, ngày 14 tháng 5 năm 2011 gồm các nội dung sau:

Môn thi	Thời lượng	Nội dung đánh giá	Hình thức kiểm tra
Nói	14 phút/ cặp thí sinh	Kiểm tra khả năng nói, trả lời câu hỏi của giám khảo và giao tiếp được với thí sinh cùng thi.	Phỏng vấn trực tiếp, 1 cặp giám khảo, một cặp thí sinh
Đọc	60 phút	Kiểm tra khả năng đọc hiểu, sắp xếp, cấu trúc lại các thông tin chung, các bài báo, bài luận...	Thi trên giấy
Viết	80 phút	Kiểm tra khả năng viết của thí sinh trong các các loại bài viết như: viết luận, viết thư, viết truyện...	Thi trên giấy

Sử dụng Tiếng Anh	45 phút	Kiểm tra kiến thức về ngữ pháp tiếng Anh	Thi trên giấy
Nghe	40 phút	Kiểm tra khả năng nghe hiểu của thí sinh trong từng chủ đề, từng mối quan hệ, từng tình huống, từng mục đích...	Thi trên giấy

2/ Kết quả thi:

a/ Kết quả tổng quát:

- Tổng số thí sinh đăng ký: 700;
- Tổng số thí sinh dự thi: 684 (có 14 thí sinh vắng thi tất cả các môn và 2 thí sinh vắng thi 01 môn).
- Kết quả tổng quát:

TT	Trình độ	Số lượng thí sinh	Tỉ lệ (%)
1	Đậu hạng A (trình độ C1)	0	0,0
2	Đậu hạng B (trình độ B2)	0	0,0
3	Đậu hạng C (trình độ B2)	01	0,4
4	Đậu trình độ B1	63	9,0
5	Chưa đạt trình độ B1	636	90,86

b/ Kết quả chi tiết:

Xếp loại	Đọc (%)	Viết (%)	Sử dụng tiếng Anh (%)	Nghe (%)	Nói (%)
XUẤT SẮC		0,44	0,44		
GIỎI	0,15	1,61	0,73		0,15
KHÁ	0,73	8,47	6,12		9,05
TRUNG BÌNH	8,04	51,09	25,07	0,29	11,39
YẾU	91,08	38,39	67,64	99,71	79,42

3/ Nhận xét:

a. Nhận xét từng phần

Phát hiện	Chi tiết
Kỹ năng nghe	<p>Kết quả kiểm tra kỹ năng nghe cho thấy hầu hết các thí sinh đều không nắm bắt được gần như toàn bộ nội dung trong phần thi nghe, bao gồm cả ý chính, các thông tin chi tiết, hoặc các quan điểm cá nhân. Đây là kỹ năng có kết quả thi thấp nhất.</p> <p>Điều này có thể là do các thí sinh chưa quen với giọng</p>

	của người bản xứ, và chưa quen nghe các đoạn hội thoại/ đọc thoại với nội dung dài và phức tạp như vậy.
Kỹ năng đọc hiểu:	Kết quả bài thi đọc hiểu nhìn chung rất thấp. Hầu hết các thí sinh đều không nắm bắt được các ý chính hoặc một số ý cụ thể theo yêu cầu của đề thi do thiếu vốn từ. Tương tự như kỹ năng nghe, các thí sinh chưa quen với việc đọc những bài viết dài và vì thế gặp rất nhiều khó khăn trong việc nắm bắt các ý chính, mặc dù đã rất quen thuộc với các dạng câu hỏi.
Kỹ năng viết:	Đây là phần thi có kết quả khả quan nhất trong tất cả các kỹ năng. Phần lớn các thí sinh đều có thể diễn đạt được các ý kiến cá nhân thông qua các bài viết, các đoạn văn ngắn ở mức độ trung bình và khá.
Kỹ năng nói:	Các thí sinh thể hiện khá yếu ở kỹ năng nói. Các thí sinh gặp rất nhiều khó khăn trong việc giao tiếp với giám khảo, đặc biệt là giám khảo người nước ngoài.
Kỹ năng sử dụng tiếng Anh:	Tương tự như kỹ năng viết, các thí sinh thể hiện kiến thức về ngôn ngữ (ngữ pháp, cấu trúc..) tương đối vững hơn so với các kỹ năng giao tiếp khác. Đây là kỹ năng có kết quả thi cao thứ hai sau kỹ năng viết.

b. Nhận xét tổng quát:

Thống kê sơ lược kết quả thi ở từng kỹ năng cho thấy rõ các thí sinh được trang bị tốt hơn nhiều ở phần **Kiến thức về Ngôn ngữ** (thông qua các kỹ năng viết, sử dụng tiếng Anh) so với việc sử dụng những kiến thức đó trong giao tiếp hàng ngày (thể hiện trong các kỹ năng nghe, nói, đọc)

Nhìn chung các thí sinh thể hiện khá yếu các kỹ năng **Receptive Skills** (đọc và nghe) và hầu như chưa được tạo điều kiện để tiếp xúc với ngôn ngữ thực tế với các bài đọc, nghe dài (extensive reading, extensive listening).

Các thí sinh cũng gặp rất nhiều khó khăn trong việc hiểu được các phát âm của người bản ngữ, ảnh hưởng lớn đến kết quả thi nghe và nói.

4/ Định hướng cho từng nhóm đối tượng:

a. Đối với giáo viên đạt trình độ B2: cho phép bố trí dạy ở cấp TH và THCS theo chương trình mới 10 năm; bồi dưỡng thêm về phương pháp dạy theo chuẩn năng lực giảng dạy (TKT) theo chương trình của Đại học Cambridge.

b. Đối với những giáo viên đạt trình độ B1 và các giáo viên đạt từ 41 điểm trở lên đến B1 (khoảng 90 giáo viên):

- Tham gia lớp bồi dưỡng nâng cao phần kiến thức ngôn ngữ để đạt chuẩn B2 do trường Cao đẳng Bến Tre đảm nhận trong năm 2011. Chương trình bồi dưỡng về ngôn ngữ cần chú trọng nâng cao các kỹ năng giao tiếp (nghe, nói), tạo điều kiện cho giáo viên tiếp xúc với cách phát âm của người bản ngữ (có thể qua băng, đĩa, đài...). Chương trình bồi dưỡng cũng hướng giáo viên đến các

hoạt động tự nâng cao kỹ năng nghe, đọc thông qua các bài đọc mở rộng (Extensive Reading), nghe mở rộng (Extensive listening)... Chương trình bồi dưỡng tập trung vào việc hỗ trợ người học vận dụng được các kiến thức ngôn ngữ đã được học (language use), thay vì chú trọng cung cấp các kiến thức ngôn ngữ (language knowledge) như ngữ pháp và cấu trúc, vốn đã được hầu hết các giáo viên nắm vững.

- Các giáo viên này, sau khi kết thúc khóa học cấp chuẩn B2, sẽ phải tham gia kì thi xác nhận trình độ B2, tương đương chứng chỉ FCE do Trung tâm khảo thí trường Đại học Cambridge (Cambridge ESOL) tổ chức. Sau khi đạt chuẩn B2, các giáo viên này sẽ được tham gia lớp bồi dưỡng năng lực giảng dạy (TKT) do Trung tâm Appollo đảm nhiệm đầu năm 2012 hoặc được chọn lựa tham gia chương trình đào tạo các giáo viên cốt cán ở nước ngoài giai đoạn 2012-2015.

c. Đối với giáo viên đạt dưới 41 điểm:

- Tập trung tự rèn luyện nâng cao kỹ năng ngôn ngữ trước khi được tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở các năm tiếp theo. Chương trình bồi dưỡng và tự ôn luyện chú trọng đều hơn đến việc phát triển đầy đủ các kỹ năng ngôn ngữ. Chương trình cũng có thể tham khảo khóa học Cambridge B1 Online Blended Learning Course hướng đến chuẩn B1 bao gồm 100 giờ học, trong đó có 75% giờ học trực tuyến và 25% giờ học trên lớp.

- Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có kế hoạch tuyển chọn các giáo viên có kết quả tự rèn luyện tốt để tham gia các lớp bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ trong năm 2012.

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường TH, THCS có biện pháp thích hợp trong việc bố trí công tác hoặc đào tạo lại với các giáo viên có số điểm thấp (từ 20 điểm trở xuống).

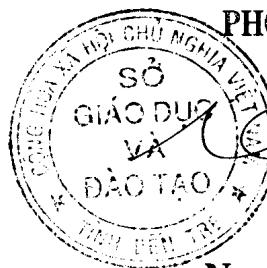
- Trong thời gian tới, các Phòng GD&ĐT chỉ hợp đồng giáo viên có bằng tốt nghiệp tiếng Anh từ Cao đẳng Sư phạm trở lên và đạt trình độ B2 (xác nhận bằng các chứng chỉ: TOEFL, IELTS, FCE...) để giảng dạy tiếng Anh cấp Tiểu học (kể cả chương trình tiếng Anh đang thực hiện, dạy 3 tiết/tuần, từ lớp 3). Trong năm học 2011-2012 và các năm tiếp theo, các Phòng GD&ĐT chỉ cho phép các trường Tiểu học trực thuộc mở lớp tiếng Anh theo chương trình mới khi có đủ giáo viên đáp ứng chuẩn B2 theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (Để báo cáo);
- UBND tỉnh (Để báo cáo);
- Trường Cao đẳng Bến Tre (Để phối hợp);
- Các Phòng GD&ĐT (Để thực hiện);
- Lưu: VT, GDTTrH, GDTH.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Huấn